TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LẠC** **TỈNH CAO BẰNG** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 28/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Doanh Thị Mây

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Lầu

Ông Đặng Văn Ẩy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Văn T, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1995

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm BR, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nông Văn C, sinh năm 1970 và con bà Nông Thị P, sinh năm 1967; vợ: Lục Thị Linh C, sinh năm 2001; Con: 01 (Một) con sinh năm 2020.

Tiền án: 01 (một) tiền án. Bản án số 26/2018/HS-ST ngày 26/9/2018, Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng về tội Vận chuyển hàng cấm.

Tiền sự; Nhân thân: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó là tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 07/01/2022 đến nay (Bị cáo có mặt

tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Lục Văn M, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Xóm BR, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa)

- *Người làm chứng:*

+ Ông Mê Văn C, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Xóm NT, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Ông Mê Văn N, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Xóm NT, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Ông Lèo Văn H, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Xóm NT, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Ông Nông Văn T, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Xóm CC, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 07/01/2022, tổ công tác Công an huyện Bảo Lạc phối hợp với Công an xã Hưng Đạo, huyện Bảo Lạc thực hiện nhiệm vụ tại xóm RT, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng phát hiện ba người đàn ông có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành kiểm tra thì một người bỏ chạy. Tổ công tác kiểm tra hành chính hai người là Mê Văn C, sinh 1992 và Mê Văn N, sinh năm 1999 đều cùng trú tại xóm NT, xã HĐ, BL, Cao Bằng. Qua kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái của C đang cầm 01(một) gói nhỏ được gói bằng giấy vệ sinh màu trắng, bên trong có chứa 02 (hai) gói giấy màu trắng, bên trong cả 02 (hai) gói giấy đều chứa chất bột màu trắng (nghi Heroine), kiểm tra đối với Mê Văn N phát hiện trong túi áo N đang mặc có 02 (hai) xi lanh chưa qua sử dụng.

Khai thác nhanh Mê Văn C khai nhận: 02 (hai) gói giấy màu trắng, bên trong các gói đều chứa chất màu trắng bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang đều là ma túy, loại Heroine của Chưởng vừa mua với Nông Văn T trú tại BR, HĐ, BL, Cao Bằng với số tiền 400.000 đồng. Mê Văn N khai 02 (hai) gói chất bột màu trắng Cơ quan Công An bắt quả tang đối với Mê Văn C đều là ma túy C vừa mua với Nông Văn T trú tại BR, HĐ, BL, Cao Bằng. Nam biết C mua ma túy với T, mục đích N đi cùng C chỉ để được sử dụng ma túy.

Tổ công tác truy đuổi và khống chế người đàn ông bỏ chạy xác định người này là Nông Văn T, sinh năm 1995, trú tại BR, HĐ, BL, Cao Bằng. Kiểm tra trên người T phát hiện có 400.000 đồng và 01(một) điện thoại cảm ứng màu xanh đen, nhãn hiệu OPPO.

Nông Văn T khai nhận: 02 (hai) gói giấy màu trắng bị Công an phát

hiện bắt quả tang đối với Mê Văn C đều là ma túy, loại Heroine T vừa bán cho C với số tiền 400.000 đồng tại khu vực bờ đường taluy dương Quốc lộ 34 đối diện nhà T, khi bán ma túy cho C chỉ có T và C. Sau khi bị bắt T mới biết có N đi cùng với C, N có biết việc T bán ma túy cho C hay không T không biết.

Vào hồi 15 giờ ngày 07/01/2022, Cơ quan điều tra Công huyện Bảo Lạc tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn T. Trước khi tiến hành khám xét T tự giao nộp 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi Heroine). Tiếp tục khám xét phát hiện, thu giữ thêm 08 (tám) gói giấy màu trắng, bên trong các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng (nghi Heroine).

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc đã tiến hành mở niêm phong cân xác định vật chứng thu giữ bắt quả tang của Mê Văn C có khối lượng là 0,08 gam; khối lượng vật chứng của Nông Văn T tự giao nộp là 0,13 gam; khối lượng vật chứng thu giữ qua khám xét tại nhà Nông Văn Thịnh là 0,34 gam. Tổng khối lượng vật chứng là 0,55g (không phẩy năm mươi năm gam). Đồng thời tiến hành lấy mẫu và quyết định trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận số 51/GĐMT ngày 21/01/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 03 (ba) mẫu vật gửi giám định thu giữ của Mê Văn C và Nông Văn T đều là chất ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nông Văn T khai nhận: Bản thân T là người sử dụng và lệ thuộc chất ma túy. Để có ma túy sử dụng và bán cho người khác T đã nhờ nhiều người nghiện ở thị trấn BL, huyện BL mua giúp, rồi T trả công bằng cách trích một ít ma túy cho họ sử dụng, những người này T đều không quen biết. Số ma túy bị bắt quả tang ngày 07/01/2022 của Mê Văn C; số ma túy T tự giao nộp và Cơ quan điều tra khám xét phát hiện thu giữ tại nhà đều là của T. Số ma túy này T mua với số tiền 1.000.000 đồng với một người đàn ông không biết họ, tên, địa chỉ vào khoảng 18 đến 19 giờ tối ngày 05/01/2022 địa điểm mua bán tại đầu cầu xã KC, huyện BL, khi mua bán người này đeo khẩu trang nên không nhìn rõ mặt.

Thịnh đã bán ma túy cho Mê Văn C hai lần: Lần thứ nhất vào ngày 01/01/2022, T gặp C tại chợ xã HĐ, C hỏi mua 01 (một) gói nhỏ, T đồng ý và bán cho C 01 (một) gói nhỏ với số tiền 200.000 đồng; lần thứ hai T bán cho C sáng ngày 07/01/2022 do C gọi điện thoại trước hẹn địa điểm tại bờ đường ta luy dương Quốc lộ 34 đối diện nhà T 02 (hai) gói nhỏ với số tiền 400.000 đồng vừa mua bán xong thì bị phát hiện bắt quả tang.

Ngoài ra Nông Văn T còn được bán ma túy cho Lèo Văn H, trú tại xóm NT, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng và Nông Văn T, trú tại xóm CC, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng nhiều lần:

Bán cho Lèo Văn H 02 (hai) lần: Lần thứ nhất T không nhớ rõ thời

gian, bán 01 (một) gói nhỏ với số tiền 200.000 đồng, hình thức H nhắn tin cho T qua ứng dụng Facebook để hỏi mua ma túy rồi H hẹn địa điểm, gặp nhau H đưa tiền, T đưa ma túy, địa điểm ngay gần nhà T; Lần thứ hai bán cho H vào trưa ngày 01/01/2022, hôm đó T đi giúp nhà anh Lèo Văn K cùng xóm khánh thành nhà mới. Tại đây T gặp H và H có hỏi mua, T bán cho H 01 (một) gói nhỏ ma túy với số tiền 200.000 đồng.

Bán cho Nông Văn Th 02 (hai) lần: Lần thứ nhất T không nhớ rõ thời gian, bán cho 01(một) gói nhỏ với số tiền 200.000 đồng, hôm đó T đi lấy củi tại xóm CC, xã HĐ gặp nhau Th hỏi mua rồi T đưa ma túy, Th đưa tiền; Lần thứ hai bán cho Th vào buổi trưa khoảng tháng 12/2021, địa điểm bán tại đường đi xóm CC, Th trực tiếp đến gặp T hỏi mua 01 (một) gói nhỏ ma túy, rồi T đưa ma túy, Th đưa tiền 200.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lục Văn M trình bày: Ông là bố vợ của bị cáo Nông Văn T, ông không biết bị cáo sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy. Chiếc xe máy Honda Wave RSX biển kiểm soát 22Y1-12150 là của ông mua vào ngày 21/9/2018 tại cửa hàng Xuân Thanh có địa chỉ tại tổ 10, phường NX, thành phố Cao Bằng với số tiền 16.000.000 đồng. Khi mua có kèm theo 01(một) giấy đăng ký mô tô xe máy và 01(một) giấy bán xe mà ông đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Con gái ông là Lục Thị Linh C thường xuyên mượn xe máy trên để đi lại, nhưng việc Nông Văn T sử dụng đi đâu, với mục đích gì thì ông không biết. Ông yêu cầu được trả lại chiếc xe máy, giấy đăng ký xe và giấy bán xe, ngoài ra ông không có yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra Mê Văn Chưởng, Lèo Văn H và Nông Văn Th đều thừa nhận bản thân là người sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy C, T, H đều được mua ma túy với Nông Văn T hai lần để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra Mê Văn N khai nhận bản thân chưa được mua ma túy với Nông Văn T lần nào, buổi trưa ngày 07/01/2022 Mê Văn C rủ đi cùng mua ma túy để sử dụng nên N đồng ý, trước khi đi C có gọi điện thoại cho T hỏi mua với số tiền 400.000 đồng. Biết C mua được ma túy nên N mua hai xi-lanh mang theo người cùng C đi đến địa điểm đã hẹn với T. Khi đến địa điểm T hẹn N ra chỗ khác đợi, do khoảng cách khá xa, khuất tầm nhìn nên N không nhìn thấy quá trình C và T trao đổi mua bán ma túy với nhau. N không góp tiền với C để mua ma túy. Mục đích đi cùng C là để được cho sử dụng ma túy cùng.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSBL ngày 18/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nông Văn T theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội

"Mua bán trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo với khung hình phạt từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.

Bị cáo có một tiền án về tội Vận chuyển hàng cấm tại Bản án số 26/2018/HS-ST ngày 26/9/2018 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng, bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của bản án số 26/2018/HS-ST ngày 26/9/2018 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi "phần để lại vật chứng bắt quả tang Mê Văn C, SN 1992 Mê Văn N SN 1999, trú tại: NT, HĐ, BL và Nông Văn T, SN: 1995, trú tại: BR, HĐ, BL, Cao Bằng ngày 07/01/2022"; 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi "phần để lại vật chứng tự giao nộp cho cơ quan Công an trước khi khám xét khẩn cấp chỗ ở tại RT, HĐ, BL, Cao Bằng ngày 07/01/2022; 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi "phần để lại vật chứng qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn T, SN 1995 tại RT, HĐ, BL, Cao Bằng ngày 07/01/2022". Mặt sau phong bì đều có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng 04 dấu giáp lai hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; 01 (Một) phong bì niêm phong số: 51/GĐMT; mặt trước ghi "hoàn trả mẫu giám định vụ Mê Văn C, Mê Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và Nông Văn T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 07/01/2022". Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng 04 dấu giáp lai hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; 02 (Hai) xi lanh chưa qua sử dụng;

Tịch thu, phát mại nộp công quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng màu xanh đen, nhãn hiệu OPPO; có số IMEIL 1: 86436055342871; IMEIL 1: 8643605534287, màn hình điện thoại bị vỡ và rạn nứt chân chim, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Nông Văn T;

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền: 400.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam;

Trả lại cho Mê Văn C: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng màu đen, nhãn hiệu VIVO; có số IMEIL 1: 861574047840816; IMEIL 1: 861574047840808 điện thoại cũ, đã qua sử dụng thu giữ của Mê Văn C;

Trả lại cho ông Lục Văn M: 01 (một) xe máy Honda Wave RSX màu đỏ - đen, BKS: 22Y1-121.50; số khung: 3122EY053049; số máy: JA31E02886611, dung tích xi lanh 109 cm^3, có chìa khóa kèm theo, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) giấy đăng ký Mô tô xe máy số: 002259, mang tên Lương Thị H, BKS 22Y1-121.50;

Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng bị cáo bán ma túy cho Mê Văn C, Lèo Văn H và Nông Văn Th.

Bị cáo Nông Văn T không tranh luận với Viện kiểm sát, thừa nhận hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nông Văn T thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã trực tiếp mua ma túy về sử dụng và bán ma túy cho người khác để kiếm lời. Ngày 07/01/2022 Nông Văn T được trực tiếp bán ma túy cho Mê Văn C một lần 02 (hai) gói nhỏ với số tiền 400.000 đồng, ngoài ra trong tháng 12/2021 và ngày 01/01/2022 Nông Văn T còn bán ma túy cho Mê Văn C, Lèo Văn H và Nông Văn Th 06 (sáu) lần với tổng số tiền là 1.000.000 đồng. Số ma túy (Heroine) bị bắt thu giữ có khối lượng là 0,55 gam. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh xã hội, đặc biệt làm phức tạp, gia tăng tội phạm và tệ nạn ma túy ở địa phương.

"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên"

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Nông Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Mê Văn C, bị bắt quả tang khối lượng ma túy là 0,08gam, C chưa có tiền án, tiền sự nào liên quan đến ma túy, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với C. Công an huyện Bảo Lạc Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Đối với Mê Văn N, Lèo Văn H và Nông Văn Th là các đối tượng sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy. Ngày 04/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc đã quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nông Văn T. Do không biết thông tin, lý lịch nên không đủ căn cứ để mở rộng các hoạt động điều tra

[3] Về nhân thân; tình tiết giảm nhẹ; tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nông Văn T sinh ra và lớn lên tại xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng được gia đình nuôi ăn học đến lớp 9/12 phổ thông rồi bỏ học. Bị cáo là người có nhận thức, có sức khỏe lao động, được sống trong môi trường xã hội lành mạnh nhưng không chịu khó tu dưỡng rèn luyện đạo đức mà lại sử dụng và lệ thuộc vào ma túy, chỉ vì ham muốn lợi ích của bản thân mà đã dẫn thân vào con đường phạm tội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án về tội Vận chuyển hàng cấm tại Bản án số 26/2018/HS-ST ngày 26/9/2018 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng, bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo. Nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu, cần thiết phải xử lý bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 04 (bốn) phong bì: 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi "phần để lại vật chứng bắt quả tang Mê Văn C, SN 1992 Mê Văn N SN 1999, trú tại: NT, HĐ, BL và Nông Văn T, SN: 1995, trú tại: BR, HĐ, BL, Cao Bằng ngày 07/01/2022"; 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi "phần để lại vật chứng tự giao nộp cho cơ quan Công an trước khi khám xét khẩn cấp chỗ ở tại RT, HĐ, BL, Cao Bằng ngày 07/01/2022"; 01 (Một)

phong bì niêm phong, mặt trước ghi "phần để lại vật chứng qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn T, SN 1995 tại RT, HĐ, BL, Cao Bằng ngày 07/01/2022". Mặt sau phong bì đều có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng 04 dấu giáp lai hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; 01 (Một) phong bì niêm phong số 51/GĐMT mặt trước ghi "hoàn trả mẫu giám định vụ Mê Văn C, Mê Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và Nông Văn T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 07/01/2022". Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng 04 dấu giáp lai hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng là ma túy; 02 (Hai) xi lanh chưa qua sử dụng xét cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng màu xanh đen, nhãn hiệu OPPO; có số IMEIL 1: 86436055342871; IMEIL 1: 8643605534287, màn hình điện thoại bị vỡ và rạn nứt chân chim, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Nông Văn T là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy xét cần tịch thu, phát mại nộp công quỹ nhà nước;

Đối với 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng màu đen, nhãn hiệu VIVO; có số IMEIL 1: 861574047840816; IMEIL 1: 861574047840808 điện thoại cũ, đã qua sử dụng thu giữ của Mê Văn C, xét cần trả lại cho Mê Văn C.

Số tiền 400.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo là tiền bị cáo bán ma túy có được nên xét cần tịch thu nộp và ngân sách nhà nước.

Đối với xe máy Honda Wave RSX màu đỏ - đen, BKS: 22Y1-121.50; số khung: 3122EY053049; số máy: JA31E02886611, dung tích xi lanh 109 cm^3, có chìa khóa kèm theo, xe cũ đã qua sử dụng và giấy đăng ký mô tô xe máy số: 002259, mang tên Lương Thị H, BKS 22Y1-121.50 được xác định là tài sản của ông Lục Văn M (bố vợ bị cáo) ông M không biết việc bị cáo sử dụng xe máy trên vào việc mua bán ma túy, xét cần trả lại xe máy cho ông M.

[5] Xét cần truy thu, nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng bị cáo bán ma túy cho Mê Văn C, Lèo Văn H và Nông Văn Th.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn T 08 (Tám) năm tù. Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 24 (Hai mươi tư) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng tại Bản án số 26/2018/HS-ST ngày 26/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Hình phạt chung bị cáo Nông Văn T phải chấp hành là 10 (Mười) năm tù, thời gian thụ hình tính từ ngày bị cáo bị bắt 07/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi "phần để lại vật chứng bắt quả tang Mê Văn C, SN 1992 Mê Văn N SN 1999, trú tại: NT, HĐ, BL và Nông Văn T, SN: 1995, trú tại: BR, HĐ, BL, Cao Bằng ngày 07/01/2022"; 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi "phần để lại vật chứng tự giao nộp cho cơ quan Công an trước khi khám xét khẩn cấp chỗ ở tại RT, HĐ, BL, Cao Bằng ngày 07/01/2022"; 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi "phần để lại vật chứng qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn T, SN 1995 tại RT, HĐ, BL, Cao Bằng ngày 07/01/2022". Mặt sau phong bì đều có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng 04 dấu giáp lai hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; 01 (Một) phong bì niêm phong số 51/GĐMT mặt trước ghi "hoàn trả mẫu giám định vụ Mê Văn C, Mê Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và Nông Văn T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 07/01/2022". Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng 04 dấu giáp lai hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng là ma túy; 02 (Hai) xi lanh chưa qua sử dụng.

Tịch thu, phát mại nộp vào ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng màu xanh đen, nhãn hiệu OPPO; có số IMEIL 1: 86436055342871; IMEIL 1: 8643605534287, màn hình điện thoại bị vỡ và rạn nứt chân chim, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Nông Văn T.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo.

Trả lại cho Mê Văn C cư trú tại xóm NT, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng màu đen, nhãn hiệu VIVO; có số IMEIL 1: 861574047840816; IMEIL 1: 861574047840808 điện thoại cũ, đã qua sử dụng thu giữ của Mê Văn C.

Trả lại cho ông Lục Văn M cư trú tại xóm BR, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng: 01 (một) xe máy Honda Wave RSX màu đỏ - đen, BKS: 22Y1-121.50; số khung: 3122EY053049; số máy: JA31E02886611, dung tích xi lanh 109 cm^3, có chìa khóa kèm theo, xe cũ đã qua sử dụng và giấy đăng ký mô tô xe máy số: 002259, mang tên Lương Thị H, BKS 22Y1-121.50.

Toàn bộ số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 29 ngày 19/5/2022.

3. Truy thu đối với bị cáo Nông Văn T số tiền là 1.000.000 đồng, nộp vào ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Hưng Đạo, huyện Bảo Lạc;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

DOANH THỊ MÂY